

Triển vọng 2026 | Ngành phân bón

Gieo hạt tốt, gặt mùa vàng

Chuyên viên phân tích:

- Mai Duy Anh (anh.maiduy@mbs.com.vn)

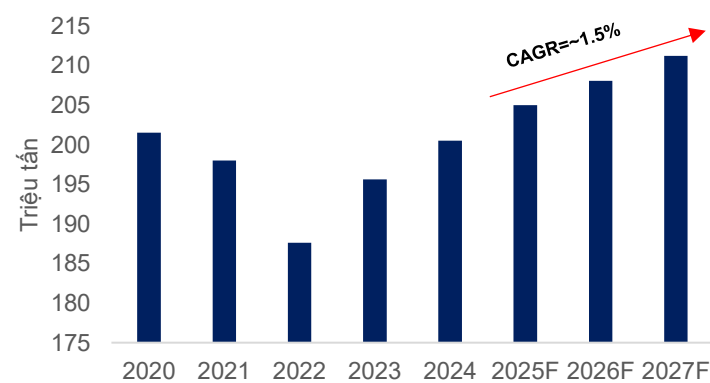
Tóm tắt

- Dưới bối cảnh cung dồi dào khi nguồn cung phân bón từ khu vực Trung Đông, Mỹ Latin và Nga được bổ sung, đi kèm với nhu cầu phục hồi nhẹ chủ yếu đến từ Nam Á, Đông Nam Á và Nam Mỹ, giá phân bón urea thế giới dự phóng sẽ tiếp tục duy trì vùng giá tương đương năm 2025, với kịch bản cơ sở sẽ dao động quanh 400–450 USD/tấn.
- Ngành phân bón nội địa dự kiến sẽ đón năm 2026 với những gam màu khá tươi sáng cho các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực này khi nhu cầu phân bón vẫn tiếp tục tăng trưởng nhờ vào giá nông sản duy trì ở mức tốt. Chính sách thuế VAT đầu ra 5% chính thức có hiệu lực từ giữa năm 2025 sẽ tiếp tục giúp các doanh nghiệp nội địa gia tăng tính cạnh tranh trong năm 2026. Mảng phân bón urea vẫn duy trì được nhu cầu ổn định tuy nhiên sẽ bị ảnh hưởng đáng kể từ biến động khó lường của giá khí. Trong khi phân bón hữu cơ sẽ có lợi thế trong việc kiểm soát chi phí nguồn nhiên liệu đầu vào giúp các doanh nghiệp duy trì biên lợi nhuận ổn định.
- Chúng tôi dự báo năm 2026, doanh thu và lợi nhuận các doanh nghiệp phân bón nội địa sẽ tăng trưởng nhẹ 2-3% nhờ mặt bằng giá ở vùng khả quan, doanh nghiệp mở rộng quy mô nhờ nhu cầu trồng trọt trong nước và xuất khẩu.
- Chúng tôi lựa chọn DCM là doanh nghiệp thích hợp đầu tư trong năm 2026 nhờ vào chiến lược mở rộng thị trường hoạt động, song song với gia tăng doanh thu tại mảng phân bón NPK giúp đa dạng hóa nguồn thu và giảm rủi ro phụ thuộc vào phân bón urea.

Giá phân bón thế giới 2026: Giá phân bón duy trì mặt bằng hiện tại nhờ nhu cầu ổn định và nguồn cung chưa có nhiều biến động

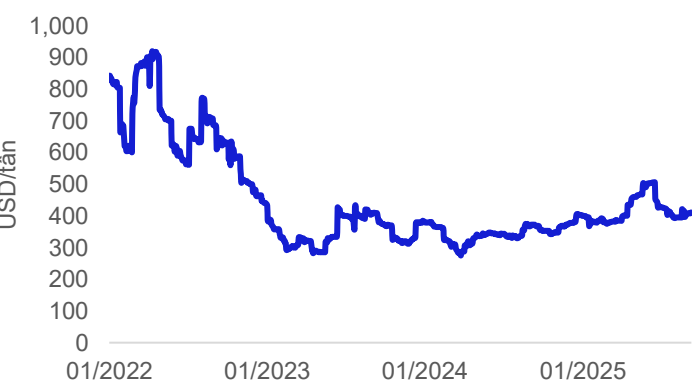
- Trong năm 2025, giá urea thế giới duy trì trên ngưỡng 400 USD/năm. Chúng tôi ước tính giá urea 2026 sẽ duy trì mặt bằng hiện tại bởi cung cầu không có quá nhiều biến động. Nguồn cung phân bón toàn cầu năm 2026 được dự báo tiếp tục ổn định hơn giai đoạn 2022–2024 nhờ công suất mới đi vào hoạt động và sự tái cấu trúc luồng thương mại giữa các khu vực. Đối với nhóm phân nitrogen (phân urea), mức cung được cải thiện nhờ một số dự án mới và tái khởi động tại Mỹ Latin, Trung Đông và Nga, trong đó đáng chú ý là các nhà máy nitrogen tại Brazil sau khi Petrobras quay lại thị trường, giúp giảm nhu cầu nhập khẩu khu vực. Phosphate và potash (2 nguyên liệu thêm vào để sản xuất phân NPK) duy trì nguồn cung dồi dào từ Bắc Phi, Nga và Canada, trong khi Trung Quốc có khả năng nới lỏng dần kiểm soát xuất khẩu nếu giá nội địa ổn định. Tuy nhiên, cung phân bón vẫn chịu rủi ro từ chi phí khí tự nhiên tại châu Âu, chính sách thương mại (thuế/phí môi trường, lệnh hạn chế xuất khẩu), và rủi ro địa chính trị tác động lên logistics và thương mại toàn cầu.
- Cầu phân bón được dự báo tiếp tục phục hồi nhẹ trong năm 2026. Nhu cầu gia tăng chủ yếu đến từ Nam Á, Đông Nam Á và Nam Mỹ - những khu vực có hoạt động canh tác thương mại lớn, sử dụng phân bón ở quy mô cao và đang tăng cường diện tích gieo trồng để đáp ứng an ninh lương thực. Các thị trường ngũ cốc lớn như Brazil, Ấn Độ và Indonesia được kỳ vọng tăng nhẹ lượng bón NPK do mức bổ sung dinh dưỡng đất sau mùa vụ 2024–2025. Tuy nhiên, cầu không tăng mạnh vì nông dân vẫn thận trọng trong bối cảnh giá phân cao kéo dài, lợi nhuận canh tác bị thu hẹp, và xu hướng tối ưu hóa liều lượng theo các chương trình canh tác bền vững ở châu Âu và Bắc Mỹ.
- World Bank và các tổ chức phân tích kỳ vọng giá điều chỉnh khi công suất nitrogen mới tại Trung Đông, Mỹ Latin và Nga đi vào vận hành, trong khi nhu cầu chỉ phục hồi vừa phải. Mức giảm giá vẫn phụ thuộc lớn vào diễn biến giá khí tự nhiên. Trong kịch bản cơ sở, giá urea dự kiến dao động quanh 400–450 USD/tấn, với biên độ hẹp, trừ khi xảy ra cú sốc địa chính trị hoặc các nước lớn như Trung Quốc, Nga siết xuất khẩu trở lại.

Ước tính tiêu thụ phân bón toàn cầu tăng nhẹ 1.5%/năm đến năm 2027F



• Nguồn: IFA, MBS Research

Diễn biến giá phân bón urea Trung Đông dự báo duy trì quanh vùng hiện tại trong năm tới



• Nguồn: Tradingview, MBS Research

Giá khí tự nhiên quốc tế dự kiến tăng 2-3% trong năm tới do nhu cầu khí đốt neo cao

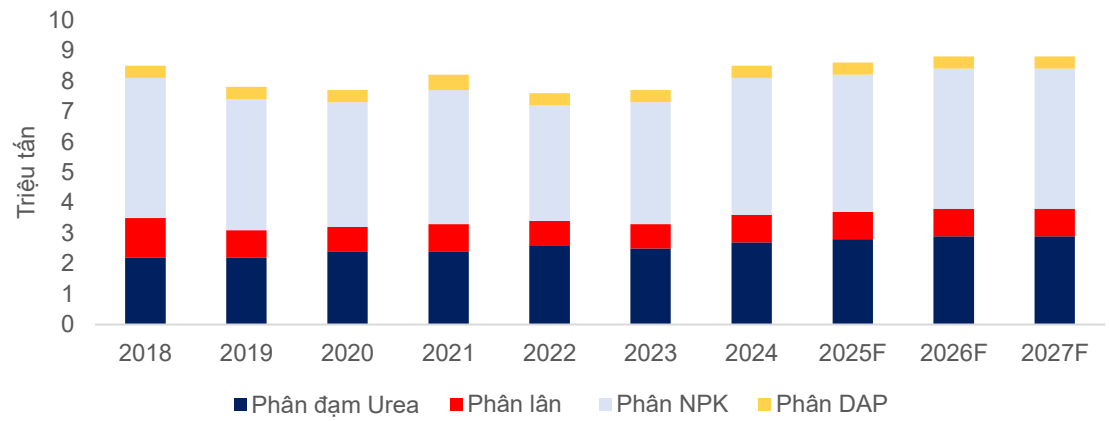


• Nguồn: Investing.com, MBS Research

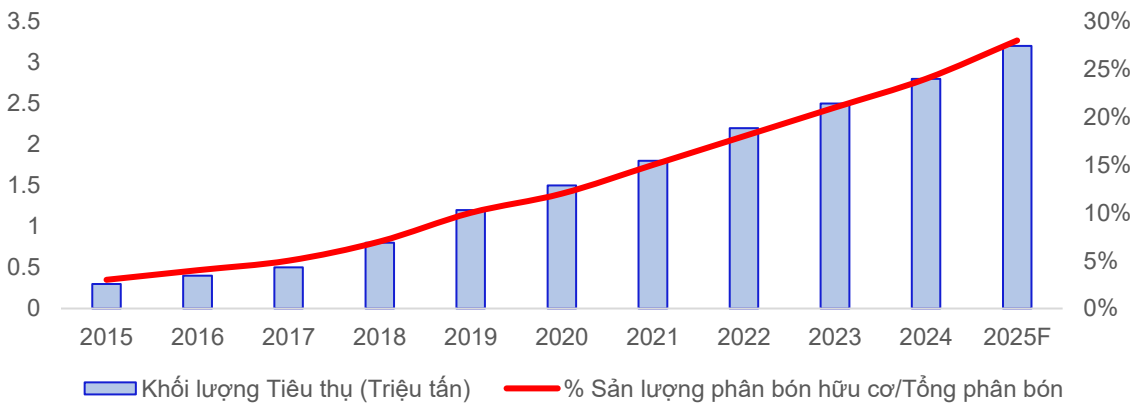
Giá phân bón thế giới 2026: Giá phân bón duy trì mặt bằng hiện tại nhờ nhu cầu ổn định và nguồn cung chưa có nhiều biến động

- Giá phân bón thế giới, đặc biệt là urea, được dự báo đi ngang hoặc giảm nhẹ nhờ nguồn cung ổn định hơn từ Trung Đông, Mỹ, Trung Quốc, trong khi nhu cầu nông sản chỉ phục hồi vừa phải. Biên độ giá 2026 dự kiến thấp hơn nhiều so với 2021–2024. Giá trong nước nhìn chung bám sát thế giới, nhất là urea do Việt Nam xuất – nhập khẩu theo giá chuẩn Trung Đông/Trung Quốc, nhưng mức điều chỉnh chậm hơn vì tồn kho và yếu tố mùa vụ (vụ Đông Xuân Việt Nam khác một số nước do khí hậu). Nhìn chung, giá urea nội địa năm 2026 sẽ đi ngang hoặc giảm nhẹ, biến động thấp nhờ tự chủ nguồn cung (DCM, DPM), trong khi DAP và NPK có giãn mạnh hơn do phụ thuộc nguyên liệu nhập khẩu.
- Sản lượng phân lân và DAP gần như đi ngang, còn urea tăng trưởng tốt nhất nhờ phù hợp nhiều loại cây trồng và giá hợp lý. Sản lượng urea trong nước giảm 2022–2023 do bảo trì nhà máy, nhưng urea và NPK được dự báo tăng nhẹ giai đoạn 2025F–2027F, trong khi các loại phân còn lại giữ nguyên sản lượng. Đồng thời, tiêu thụ phân hữu cơ tăng nhanh, chiếm 28% tổng thị trường nhờ đáp ứng yêu cầu xuất khẩu (EU, Mỹ, Nhật) và nhu cầu giảm ô nhiễm đất, điều này khiến doanh nghiệp có tỷ trọng phân vô cơ cao như DCM cần dịch chuyển một phần sang phân hữu cơ với biên lợi nhuận cao hơn.
- Chính sách thuế VAT đầu ra có hiệu lực chính thức từ 01/07/2025, theo đó phân bón thành phẩm chịu mức thuế VAT đầu ra 5%, như vậy theo công thức thì đối với chi phí thuế cuối cùng sẽ được khấu trừ khoản VAT đầu vào của DCM khi thu mua nguyên vật liệu, khoản hoàn thuế này sẽ giúp doanh nghiệp phân bón nội địa tiết giảm chi phí so với trước đây. Từ đó tăng sức cạnh tranh với các doanh nghiệp phân bón quốc tế.

Sản lượng phân bón sản xuất nội địa tăng nhẹ nhờ đầu kéo từ urea và phân lân



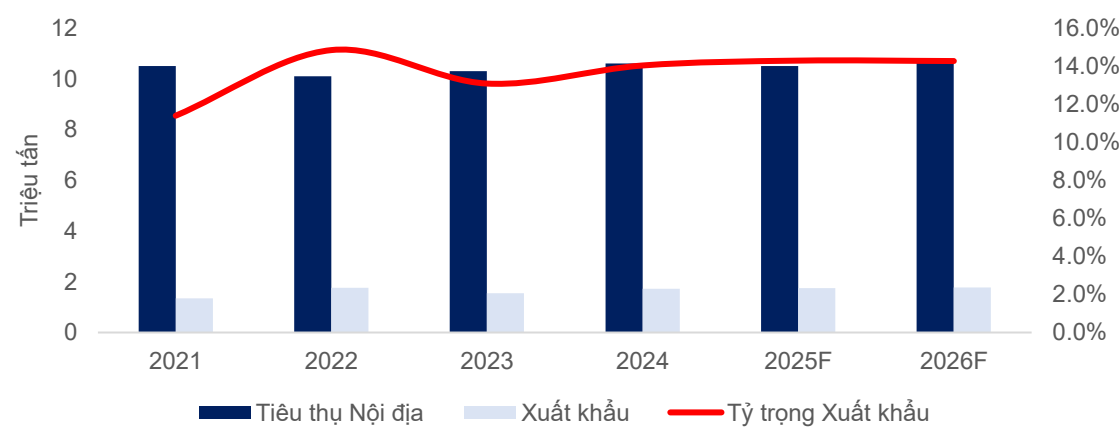
Sản lượng tiêu thụ phân bón hữu cơ nội địa tăng trưởng ~15%/năm nhờ tăng trưởng dân số và nhu cầu trồng trọt cao



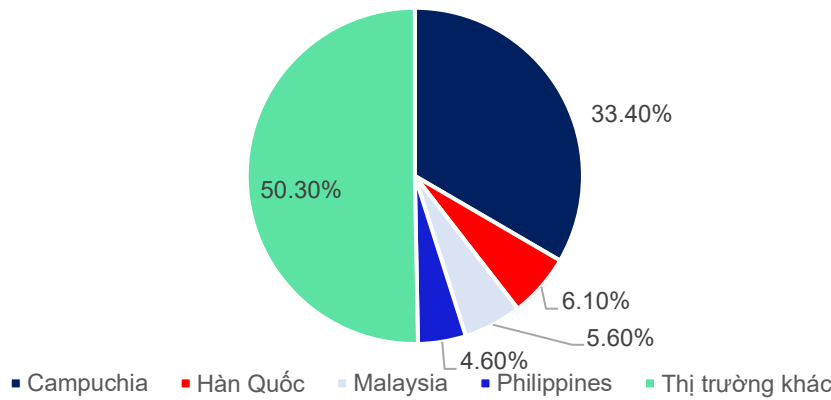
Sản lượng tiêu thụ: Tăng nhẹ nhưng bền vững, xuất khẩu trở thành điểm sáng mới

- Xuất khẩu phân bón Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể, đặc biệt là vào năm 2022 do giá phân bón thế giới tăng cao và nhu cầu nguồn cung ổn định. Tỷ trọng xuất khẩu đã vượt qua 14% tổng lượng cung cấp trong năm 2022 và 2024. Điều này tạo cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam đẩy mạnh sản lượng xuất khẩu. Chiến lược linh hoạt giữa kinh doanh nội địa và xuất khẩu phần nào giúp doanh nghiệp bảo vệ biên lợi nhuận tốt hơn tùy thuộc vào từng giai đoạn và môi trường kinh doanh trong nước & quốc tế. Dự báo giai đoạn 2025-2026, tỷ trọng xuất khẩu dự kiến tiếp tục duy trì ở mức 14.3% so với tiêu thụ nội địa do nhu cầu phân bón toàn cầu được Hiệp hội Phân bón Quốc tế (IFA) dự báo tăng 2.2% (đạt 205 triệu tấn) và giá urea quốc tế vẫn ở mức cao, trong khi giá bán trong nước thường có độ trễ 3-6 tháng so với giá quốc tế.
- Nhờ ưu thế địa lý, sự tương đồng về điều kiện canh tác và mối quan hệ thương mại truyền thống, Campuchia là thị trường xuất khẩu phân bón lớn nhất của Việt Nam. Tuy nhiên, Hàn Quốc là điểm sáng với tỷ trọng cao thứ hai và mức tăng trưởng đột biến (tăng 146.6% về lượng trong 2024). Điều này phản ánh chiến lược đa dạng hóa nguồn cung của Hàn Quốc, đặc biệt đối với Urea, sau khi nguồn cung từ Trung Quốc và Nga bị gián đoạn. Đây là thị trường chất lượng cao, giúp nâng cao uy tín và giá trị xuất khẩu của phân bón Việt Nam. Ngoài ra, Philippines cũng là điểm đến tiềm năng khi Việt Nam đã tăng xuất khẩu 93.3% sản lượng phân bón sang thị trường này trong năm 2024.
- Chúng tôi ước tính sản lượng tiêu thụ nội địa năm 2026F tăng trưởng nhẹ ở mức 2% và đạt 10.7 triệu tấn, xuất khẩu tiếp tục khả quan nhờ giá phân bón quốc tế ổn định và nhu cầu từ Ấn Độ, Brazil. Chúng tôi dự phóng xuất khẩu đạt 1.8 triệu tấn và chiếm 14.3% sản lượng nội địa trong năm tới.

Tỷ trọng xuất khẩu phân bón Việt Nam dự báo tăng trưởng nhẹ và duy trì trên 14% trong năm 2025-2026F



Các thị trường chính yếu xuất khẩu phân bón Việt Nam lũy kế 10 tháng 2025 (theo giá trị)

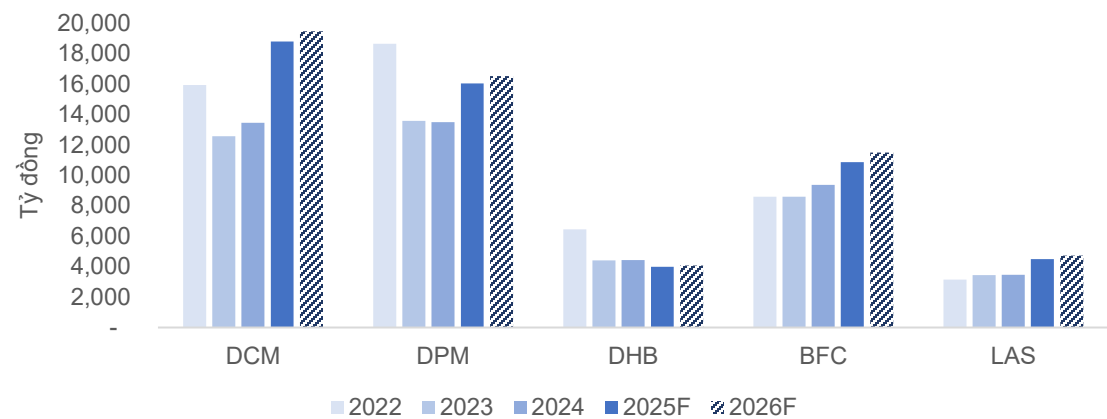


Nguồn: Tổng cục Hải quan, Hiệp hội Phân bón Việt Nam, MBS Research

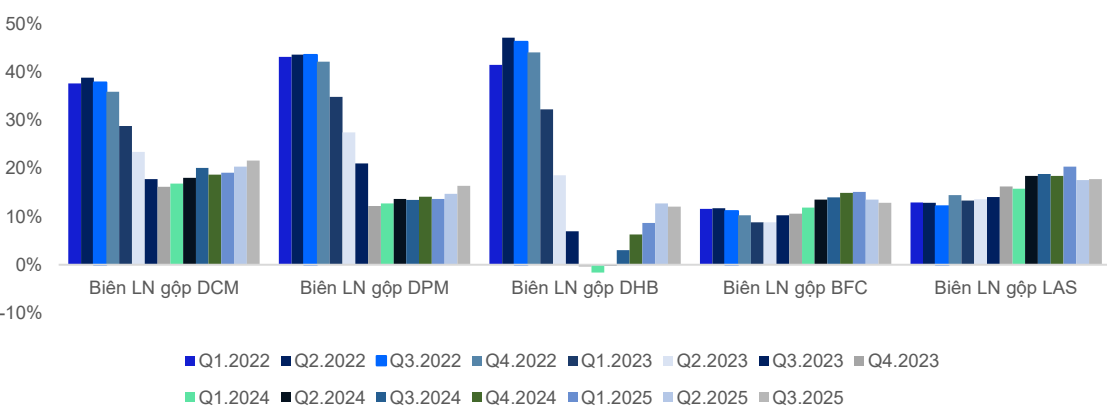
Doanh nghiệp phân bón: Tình hình kinh doanh một số doanh nghiệp phân bón lớn tại Việt Nam

- Mặc dù DCM, DPM và DHB đều sản xuất cả phân hữu cơ và vô cơ, nhưng do tỷ trọng doanh thu từ phân Urea vẫn sẽ chiếm đa số trong 1H/2026, chúng tôi tạm thời xếp ba doanh nghiệp này vào nhóm nhà sản xuất Urea. Trong khi đó, LAS và BFC là nhóm chuyên về NPK, còn DCM nằm ở nhóm “lai” nhưng đang đẩy mạnh đa dạng hóa nên mức độ phụ thuộc vào Urea giảm dần. Về triển vọng 1H/2026, các doanh nghiệp Urea chủ lực như DPM và DHB được dự báo duy trì doanh thu tích cực nhờ nhu cầu ổn định, nhưng lợi nhuận ròng đối mặt rủi ro bị bào mòn bởi chi phí khí đầu vào tăng trở lại. Ngược lại, nhóm NPK (LAS, BFC) và các doanh nghiệp đa dạng hóa (DCM) có triển vọng lợi nhuận ổn định hơn, ít biến động theo giá khí.
- Xét theo chu kỳ quá khứ, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận gộp có tính tương quan, nhưng sự phân hóa giữa hai nhóm doanh nghiệp khá rõ. Giai đoạn 2023–2024 chứng kiến doanh thu của nhóm Urea giảm mạnh do giá Urea lao dốc, trong khi BFC và LAS lại tăng trưởng nhẹ nhờ không phụ thuộc quá nhiều vào giá khí. Biên lợi nhuận gộp của DCM, DPM và DHB thường cao hơn nhưng biến động mạnh theo giá khí, đạt đỉnh năm 2022 nhờ giá bán Urea cao và hàng tồn kho giá rẻ từ nguồn khí thấp của năm trước. Tuy nhiên, khi giá Urea giảm sâu năm 2023 và giá khí tăng mạnh 2022–2023, biên lợi nhuận gộp của nhóm Urea lao dốc đáng kể. Ngược lại, nhóm NPK duy trì biên lợi nhuận thấp hơn nhưng ổn định hơn qua các năm.
- Tổng hợp, khi giá khí và giá phân bón ổn định, DCM, DPM và DHB thường có hiệu suất vượt trội. Nhưng trong các giai đoạn biến động mạnh, nhóm NPK (LAS, BFC) lại giữ được lợi thế nhờ tính ổn định cao hơn trong cả doanh thu lẫn lợi nhuận.

Doanh thu ước tính một số doanh nghiệp phân bón lớn trên TTCK Việt Nam chứng kiến sự tăng trưởng trong năm 2026F



Biên lợi nhuận gộp một số doanh nghiệp phân bón lớn trên TTCK Việt Nam có dấu hiệu phục hồi từ cuối 2024

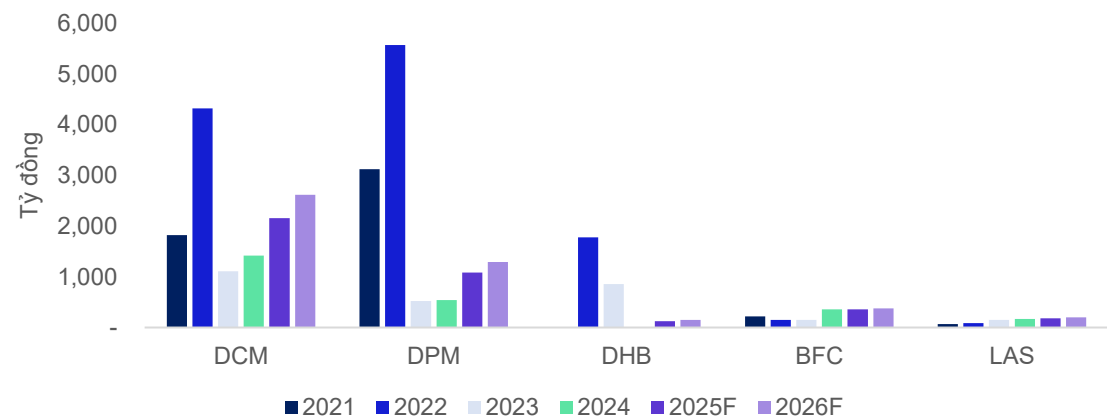


• Nguồn: Fiinpro, MBS Research

Doanh nghiệp phân bón: Tình hình kinh doanh một số doanh nghiệp phân bón lớn tại Việt Nam

- DCM và DPM là 2 doanh nghiệp có quy mô doanh thu tương đối lớn so với 3 doanh nghiệp còn lại, tuy nhiên đồng thuận với sự biến động mạnh của biên lợi nhuận gộp, lợi nhuận ròng của cả 3 doanh nghiệp phân bón vô cơ (DCM, DPM, DHB) có mức độ biến động cao qua từng năm.
- Mặc dù quy mô và lợi nhuận của các doanh nghiệp phân bón hữu cơ BFC và LAS nhỏ hơn so với các đối thủ khác, nhưng hai công ty này lại thể hiện được sự ổn định đáng kể nhờ giá nguyên vật liệu đầu vào ít biến động hơn nhiều so với giá khí – yếu tố quan trọng trong sản xuất phân urea. Nhìn chung, năm 2026F, tất cả các doanh nghiệp đều được dự báo ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận nhẹ, nhờ môi trường kinh doanh thuận lợi. Tuy nhiên, trong trường hợp giá khí biến động mạnh, lợi nhuận ròng của DPM và DHB sẽ chịu ảnh hưởng đáng kể nhất. DCM cũng sẽ bị tác động, nhưng nhờ đã chuyển dịch một phần hoạt động sang phân bón hữu cơ, mức độ ảnh hưởng sẽ được giảm thiểu.

Lợi nhuận ròng ước tính một số doanh nghiệp phân bón lớn trên TTCK Việt Nam



• *Nguồn: Fiinpro, MBS Research*

Chiến lược đầu tư 2026: Chúng tôi lựa chọn DCM nhờ đa dạng hóa nguồn doanh thu và mở rộng thị trường kinh doanh

- Chúng tôi lựa chọn cổ phiếu DCM dựa trên vị thế 1 doanh nghiệp lớn với tiềm năng mở rộng thị phần tốt. DCM khoảng thời gian gần đây không còn bị giới hạn như một doanh nghiệp phân bón vô cơ đơn thuần, mà qua chiến lược thu mua nhà máy NPK Việt-Hàn, DCM sẽ có thể đa dạng hóa nguồn doanh thu khi mà phân NPK có giá bán tốt và chi phí ổn định hơn so với phân urea.
- Chính sách thuế VAT đầu ra 5% cũng giúp các doanh nghiệp có vị thế như DCM gia tăng sức cạnh tranh với các nguồn phân bón nhập khẩu, từ đó mở ra cơ hội chiếm lĩnh thị phần cho doanh nghiệp.
- Chúng tôi ước tính doanh thu DCM năm 2025-2026F đạt lần lượt 18,788 và 19,449 tỷ đồng (+39.6%/+3.5% svck) nhờ mở rộng thị phần. Lợi nhuận ròng đạt 2,155 và 2,618 tỷ đồng (+60.7%/+21.5% svck) nhờ chuyển dịch 1 phần cơ cấu sang phân NPK (tự chủ nguồn nguyên liệu đầu vào tốt hơn) và công ty kiểm soát tốt chi phí vận hành.

Bảng so sánh các doanh nghiệp cùng ngành

Công ty	Mã	Vốn hóa	P/E (x)		P/B (x)		ROE (%)		ROA (%)	
	Bloomberg	triệu USD	2025F	2026F	2025F	2026F	2025F	2026F	2025F	2026F
Phân bón										
Yonfer Agricultural Technology Co Ltd	000902 CH	2,750	11.3	10.5	1.7	1.6	14.4	14.1	8.4	6.3
Chambal Fertilisers and Chemicals Ltd	CHMB IN	2,120	9.6	9.8	1.8	1.7	18.0	15.6	12.0	11.0
Petronas Chemicals Group Berhad	PCHEM MK	5,800	13.7	9.4	0.7	0.7	0.8	4.1	3.1	11.4
CTCP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	DHB VN	83	17.7	14.5	3.5	3.5	19.9	24.3	2.0	2.4
Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	DPM VN	681	9.1	9.5	1.7	1.5	11.5	10.2	19.3	17.3
CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	DCM VN	704	8.2	6.9	1.6	1.4	20.5	21.7	12.9	13.8
Trung bình		2,023	11.6	10.1	1.8	1.7	14.2	15.0	9.6	10.4

• Dữ liệu cập nhật ngày 05/12/2025 Nguồn: Bloomberg, MBS Research

Chiến lược đầu tư 2026: Chúng tôi lựa chọn DCM nhờ đa dạng hóa nguồn doanh thu và mở rộng thị trường kinh doanh

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Định giá (VNĐ/cp)	Luận điểm đầu tư
DCM	Khả quan	46,200	- Với bước đi chiến lược gia tăng tỷ trọng mảng phân bón NPK, DCM được kỳ vọng sẽ duy trì được doanh thu và biên lợi nhuận ổn định hơn giai đoạn trước trong các giai đoạn giá urea và giá khí biến động mạnh như dự phóng 2026F. - Giá nông sản tiếp tục duy trì tốt, đặc biệt với giá cà phê và hạt điều, 2 loại cây trồng tại vùng Tây Nguyên. Bằng việc thu mua nhà máy Việt-Hàn, DCM đang từng bước mở rộng sự hiện diện của mình tại khu vực này và nhiều khả năng sẽ có thể chiếm lĩnh thị trường trong bối cảnh nhu cầu phân bón của nông dân tại đây được dự báo tích cực. - Tỷ trọng xuất khẩu của DCM đã gia tăng trong giai đoạn gần đây, phản ánh chiến lược đa dạng hóa thị trường tiêu thụ của công ty và tận dụng sớm các nhịp phục hồi của giá urea thế giới nhằm gia tăng doanh thu khi giá urea nội địa thường có độ trễ so với giá quốc tế bình quân ~6 tháng.
DPM	N/A	N/A	Lợi nhuận của DPM có xu hướng phục hồi và tăng trưởng, dựa trên các yếu tố sau: (1) Điều kiện thị trường phân bón thuận lợi khi giá Urê được dự kiến duy trì ở vùng khả quan hiện tại, cùng với nhu cầu phân bón trong nước hồi phục khi giá nông sản tăng. (2) Tối ưu hóa chi phí đầu, giúp cải thiện đáng kể biên lợi nhuận gộp của công ty (biên lợi nhuận gộp Quý 3/2025 cải thiện mạnh lên 19.3%). (3) DPM đang đẩy mạnh sản xuất và kinh doanh các sản phẩm giá trị gia tăng cao như NPK, NH3, và hóa chất, hướng tới mục tiêu đạt quy mô doanh thu \$1 tỷ USD/năm.
DHB	N/A	N/A	Đối với DHB, tình hình kinh doanh đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn và có mức độ rủi ro đáng kể. Mặc dù công ty đã ghi nhận một số quý thoát lỗ nhờ các khoản lợi nhuận khác tăng đột biến (chủ yếu từ việc tái cơ cấu khoản vay và xóa nợ lãi từ Ngân hàng Phát triển Việt Nam), nhưng hoạt động kinh doanh cốt lõi vẫn còn nhiều khó khăn.

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu ở dưới mức -15%

Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Khả quan, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Trung lập, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Kém khả quan, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

KHỐI NGHIÊN CỨU CTCP CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu		Trưởng phòng		
<i>Trần Thị Khánh Hiền</i>		<i>Nguyễn Tiến Dũng</i>		
Vĩ mô – Chiến lược thị trường	Nghân hàng – Dịch vụ tài chính	Bất động sản – VLXD	Công nghiệp – Năng lượng	Bán lẻ - Tiêu dùng
<i>Nghiêm Phú Cường</i>	<i>Đinh Công Luyến</i>	<i>Nguyễn Minh Đức</i>	<i>Nguyễn Hà Đức Tùng</i>	<i>Nguyễn Quỳnh Ly</i>
<i>Ngô Quốc Hưng</i>	<i>Phạm Thị Thanh Hường</i>	<i>Lê Hải Thành</i>	<i>Mai Duy Anh</i>	Logistics-Vật liệu cơ bản
<i>Đinh Hà Anh</i>		<i>Phạm Thị Thanh Huyền</i>		<i>Võ Đức Anh</i>